

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NVIN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NVIN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NVIN CONSTRUCTION CORPORATION

Tên công ty viết tắt: NVIN CORP.,

2. Mã số doanh nghiệp: 0109982668

3. Ngày thành lập: 29/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 34 ngõ 80 Phố chợ Khâm Thiên, , Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986088584

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi hoặc điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng - Lắp đặt hệ thống công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống các thiết bị dùng cho vui chơi giải trí - Lắp đặt các loại cửa tự động, các loại cửa nhôm kính, cửa chống cháy, các hệ mặt dựng và vách kính chống cháy (Loại trừ: Lắp đặt hệ thống máy móc công nghiệp)	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng công trình	4390
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4652

6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4659
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chẻ biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4663
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: sắt, thép, kết cấu xây dựng; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; vật tư - máy móc - thiết bị - phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng; máy móc thiết bị xây dựng (trừ bán buôn hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí) (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4669
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh (Điều 3 Nghị định 69/2018/NĐ-CP) (Trừ các mặt hàng nhà nước cấm)	8299

11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch, thiết kế kiến trúc, nội ngoại thất các công trình xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế đường dây và trạm biến áp đến 220KV, thiết kế điện công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế mạng thông tin bưu chính viễn thông công trình dân dụng, công nghiệp; (Điều 48 Nghị định 100/2018/NĐ-CP ngày 16/07/2018) - Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, cấp thoát nước, cấp điện lĩnh vực lắp thiết bị công trình, xây dựng - hoàn thiện; - Giám sát thi công xây dựng công trình thông tin, bưu chính viễn thông lĩnh vực lắp đặt thiết bị công trình, lắp đặt thiết bị công nghệ; (Điều 49 Nghị định 100/2018/NĐ-CP ngày 16/07/2018) - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng (hạng 2): + Lập, thẩm tra tổng mức đầu tư (trừ các dự án quan trọng quốc gia); + Đánh giá hiệu quả dự án đầu tư xây dựng công trình (trừ các dự án quan trọng quốc gia); + Xác định định mức, đơn giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng xây dựng công trình; + Lập, thẩm tra dự toán xây dựng công trình; + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình (trừ các dự án quan trọng quốc gia); + Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán hợp đồng; + Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình; (Điều 155 Luật xây dựng năm 2014; Điều 31, Điều 52, Điều 27 Nghị định 100/2018/NĐ-CP ngày 16/07/2018) - Dịch vụ tư vấn đấu thầu và lập hồ sơ mời thầu (Khoản 8, 29 Điều 4 Luật Đấu thầu số 43/2013/QH ngày 26/11/2013)	7110
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế các sản phẩm vách nhôm kính, hệ thống mái che bằng kính, hệ thống cửa chớp và các loại cửa đi, cửa sổ nhôm, cửa chống cháy, lan can kim loại cho các công trình nhà cao tầng và các công trình xây dựng khác	7410
13.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su Chi tiết: sản xuất các loại phụ kiện như vòng, đệm, gioăng kỹ thuật dùng trong xây dựng.	2219
14.	Sản xuất sản phẩm từ plastic (trừ sản xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b và không luyện cán cao su, tái chế phế thải tại trụ sở)	2220
15.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa Chi tiết: Sản xuất cửa chống cháy các loại, các hệ mặt dựng và vách chống cháy, phụ kiện cửa chống cháy, lan can kim loại (không hoạt động tại trụ sở).	2391
16.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2395

17.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
18.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
19.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
20.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất, gia công, lắp đặt các phụ kiện, sản phẩm bằng nhôm, thép, inox dùng cho phòng tắm kính, các loại cửa nhôm, cửa cuốn, cửa tự động, cửa chống cháy và các loại cửa sổ, cửa đi, vách ngăn bằng các chất liệu khác mà thị trường có nhu cầu (không hoạt động tại trụ sở) (trừ loại Nhà nước cấm)	2599
21.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng Chi tiết: sản xuất máy móc - thiết bị xây dựng	2824
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu trữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi, không bao gồm kinh doanh bất động sản, không hoạt động tại trụ sở) (chỉ hoạt động khi được nhà nước cho phép)	5210
23.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
24.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, gia công các loại cửa nhôm, kính, cửa kim loại, cửa sổ và khung cửa, cửa chớp, cổng, lan can kim loại, các loại cửa chống cháy, các hệ mặt dựng và vách kính chống cháy (không hoạt động tại trụ sở). (trừ Sản Xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b; vật liệu xây dựng; hóa chất tại trụ sở)	3290
25.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
26.	Xây dựng nhà để ở	4101
27.	Xây dựng nhà không để ở	4102
28.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
29.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
30.	Xây dựng công trình điện	4221
31.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
32.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
33.	Xây dựng công trình công ích khác (Không bao gồm chia tách đất và cải tạo đất)	4229
34.	Xây dựng công trình thủy	4291
35.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
36.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

38.	Phá dỡ (Loại trừ nổ mìn)	4311
39.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
40.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
41.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ đồ ngũ kim, sơn kính, thiết bị lắp đặt và vật liệu xây dựng khác như các loại cửa nhôm, cửa cuốn, cửa tự động và các loại cửa sổ, cửa đi, vách ngăn bằng các chất liệu khác mà thị trường có nhu cầu, đồ ngũ kim, phụ kiện lắp đặt bằng kim loại, cao su, nhựa dùng trong xây dựng. (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4752

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUANG VĨNH	2A1 TT ĐHXD Tổ 13B, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	0010760299 75	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		

2	VŨ HẢI NINH	Số 36/193/20 Bồ Đề, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	0190860003 21
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000	
3	ĐÀO HOA NGỌC	Số nhà 34 ngõ 80 Phố chợ Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	0010840399 27
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO HOA NGỌC

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 11/11/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001084039927

Ngày cấp: 31/12/2020

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát về QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: *Số nhà 34 ngõ 80 phố Chợ Khâm Thiên, , Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số nhà 34 ngõ 80 phố Chợ Khâm Thiên, , Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội